

Số: 33/TB-UBND

Hoành Sơn, ngày 22 tháng 9 năm 2023

THÔNG BÁO

Về việc niêm yết công khai Danh mục 18 (mười tám) thủ tục hành chính sửa đổi bổ sung lĩnh vực đất đai (thực hiện tại Bộ phận Tiếp nhận và Trả kết quả cấp huyện hoặc cấp xã) trên Bảng niêm yết TTHC Bộ phận Tiếp nhận và Trả kết quả xã Hoành Sơn

Thực hiện Quyết định số 1981/QĐ-UBND ngày 16/9/2023 của Chủ tịch UBND tỉnh Hải Dương về việc công bố danh mục TTHC lĩnh vực đất đai thuộc phạm vi, chức năng quản lý của Sở Tài nguyên và Môi trường; Công văn số 2361/STNMT-VP ngày 21/9/2023 của của Sở Tài nguyên và Môi trường về việc triển khai thực hiện Quyết định công bố danh mục TTHC lĩnh vực đất đai.

UBND xã Hoành Sơn thông báo:

1. Niêm yết công khai Danh mục 18 (mười tám) thủ tục hành chính sửa đổi bổ sung lĩnh vực đất đai (thực hiện tại Bộ phận Tiếp nhận và Trả kết quả cấp huyện hoặc cấp xã) trên Bảng niêm yết TTHC Bộ phận Tiếp nhận và Trả kết quả xã Hoành Sơn (Có danh mục TTHC kèm theo).

2. Giao Công chức chuyên môn Văn phòng-Thống kê, Địa chính-Xây dựng và Bộ phận Tiếp nhận và Trả kết quả xã Hoành Sơn thực hiện rà soát, niêm yết TTHC.

Văn phòng HĐND-UBND, thành viên UBND xã, cán bộ, công chức, chuyên môn và các đơn vị liên quan căn cứ danh mục TTHC thực hiện./.

Nơi nhận:

- Lãnh đạo, Công chức, chuyên môn, UBND xã;
- Các đơn vị có liên quan;
- Đài truyền thanh; Công TTĐT;
- Lưu: VT.

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
CHỦ TỊCH**

Trần Đức Bền

DANH MỤC
THỦ TỤC HÀNH CHÍNH SỬA ĐỔI, BỔ SUNG LĨNH VỰC ĐẤT ĐAI
THUỘC PHẠM VI, CHỨC NĂNG QUẢN LÝ CỦA SỞ TÀI NGUYÊN VÀ MÔI TRƯỜNG
Thực hiện tại Bộ phận Tiếp nhận và Trả kết quả cấp huyện hoặc cấp xã
(Kèm theo Thông báo số 33/TB-UBND ngày tháng 22 /9/2023 của UBND xã Hoành Sơn

TT	Tên thủ tục hành chính	Thời hạn giải quyết	Địa điểm thực hiện	Phí, lệ phí (đồng)	Căn cứ pháp lý
1	Đăng ký quyền sử dụng đất lần đầu	15 ngày làm việc (đối với các xã miền núi, thời hạn giải quyết được cộng thêm không quá 05 ngày)	1. Trung tâm Phục vụ HCC tỉnh Hải Dương: Đối với Tổ chức trong nước, người Việt Nam định cư ở nước ngoài thực hiện dự án đầu tư, tổ chức nước ngoài, cá nhân nước ngoài, doanh nghiệp có vốn đầu tư nước ngoài thực hiện dự án đầu tư 2. Bộ phận Tiếp nhận và Trả kết quả cấp huyện hoặc cấp xã: Đối với Hộ gia đình, cá nhân, cộng đồng dân cư, người Việt Nam định cư ở nước ngoài được sở hữu nhà ở gắn liền với quyền sử dụng đất ở tại Việt Nam	Không quy định	- Luật đất đai năm 2013; - Nghị định số 43/2014/NĐ-CP ngày 15 tháng 5 năm 2014 của Chính phủ (Sau đây gọi tắt là Nghị định số 43/2014/NĐ-CP); - Nghị định số 01/2017/NĐ-CP ngày 06 tháng 01 năm 2017 của Chính phủ (Sau đây gọi tắt là Nghị định số 01/2017/NĐ-CP); - Nghị định 148/2020/NĐ-CP ngày 18 tháng 12 năm 2020 của Chính Phủ (Sau đây gọi tắt là Nghị định số 148/2020/NĐ-CP); - Nghị định 10/2023/NĐ-CP ngày 03 tháng 4 năm 2023 của Chính Phủ (Sau đây gọi tắt là Nghị định số 10/2023/NĐ-CP); - Thông tư số 24/2014/TT-BTNMT ngày 19 tháng 5 năm 2014 của Bộ Tài nguyên và Môi trường (Sau đây gọi tắt là Thông tư số 24/2014/TT-BTNMT); - Thông tư số 33/2017/TT-BTNMT ngày 29 tháng 9 năm 2017 của Bộ Tài nguyên và Môi trường (Sau đây gọi tắt là Thông tư số 33/2017/TT-BTNMT); - Thông tư 02/2023/TT-BTNMT ngày 15 tháng 5 năm 2023 của Bộ Tài nguyên và Môi trường (Sau đây gọi tắt là Thông tư số 02/2023/TT-BTNMT); - Quyết định số 52/2020/QĐ-UBND ngày 22/10/2020 của UBND tỉnh (Sau đây gọi tắt là Quyết định số 52/2014/QĐ-UBND).

TT	Tên thủ tục hành chính	Thời hạn giải quyết	Địa điểm thực hiện	Phí, lệ phí (đồng)	Căn cứ pháp lý
2	Xóa đăng ký cho thuê, cho thuê lại, góp vốn bằng quyền sử dụng đất, quyền sở hữu tài sản gắn liền với đất.	03 ngày làm việc (đối với các xã miền núi, thời hạn giải quyết được cộng thêm không quá 05 ngày)	1. Trung tâm Phục vụ HCC tỉnh Hải Dương: - Đối với Tổ chức trong nước, người Việt Nam định cư ở nước ngoài thực hiện dự án đầu tư, tổ chức nước ngoài, cá nhân nước ngoài, doanh nghiệp có vốn đầu tư nước ngoài thực hiện dự án đầu tư - Đối với Hộ gia đình, cá nhân, cộng đồng dân cư, người Việt Nam định cư ở nước ngoài được sở hữu nhà ở gắn liền với quyền sử dụng đất ở tại Việt Nam 2. Bộ phận Tiếp nhận và Trả kết quả cấp huyện hoặc cấp xã: Đối với Hộ gia đình, cá nhân, cộng đồng dân cư, người Việt Nam định cư ở nước ngoài được sở hữu nhà ở gắn liền với quyền sử dụng đất ở tại Việt Nam	- Phí cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất chi tiết tại Điểm 5, Mục I, Phụ biểu 1. - Lệ phí cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất chi tiết tại Điểm 2, Mục II, Phụ biểu 1.	- Luật đất đai năm 2013; - Nghị định số 43/2014/NĐ-CP; - Nghị định số 01/2017/NĐ-CP; - Nghị định 148/2020/NĐ-CP; - Nghị định 10/2023/NĐ-CP; - Thông tư số 24/2014/TT-BTNMT; - Thông tư 09/2021/TT-BTNMT ngày 30 tháng 6 năm 2021 của Bộ Tài nguyên và Môi trường (Sau đây gọi tắt là Thông tư số 09/2021/TT-BTNMT); - Thông tư 02/2023/TT-BTNMT; - Nghị quyết số 13/2020/NQ-HĐND ngày 24/12/2020 của Hội đồng nhân dân tỉnh Hải Dương (Sau đây gọi tắt là Quyết định số 13/2020/QĐ-UBND); - Quyết định số 52/2020/QĐ-UBND; - Nghị quyết số 05/2023/NQ-HĐND ngày 13/7/2023 của Hội đồng nhân dân tỉnh Hải Dương (Sau đây gọi tắt là Nghị quyết số 05/2023/NQ-HĐND).

TT	Tên thủ tục hành chính	Thời hạn giải quyết	Địa điểm thực hiện	Phí, lệ phí (đồng)	Căn cứ pháp lý
3	Đăng ký biến động về sử dụng đất, tài sản gắn liền với đất do thay đổi thông tin về người được cấp Giấy chứng nhận đổi tên hoặc giấy tờ pháp nhân, giấy tờ nhân thân, địa chỉ); giảm diện tích thửa đất do sạt lở tự nhiên; thay đổi về hạn chế quyền sử dụng đất; thay đổi về nghĩa vụ tài chính; thay đổi về tài sản gắn liền với đất so với nội dung đã đăng ký, cấp Giấy chứng nhận	07 ngày làm việc đối với trường hợp thay đổi thông tin về người sử dụng đất 10 ngày làm việc đối với trường hợp còn lại. (đối với các xã miền núi, thời hạn giải quyết được cộng thêm không quá 05 ngày)	1. Trung tâm Phục vụ HCC tỉnh Hải Dương: - Đối với Tổ chức trong nước, người Việt Nam định cư ở nước ngoài thực hiện dự án đầu tư, tổ chức nước ngoài, cá nhân nước ngoài, doanh nghiệp có vốn đầu tư nước ngoài thực hiện dự án đầu tư - Đối với Hộ gia đình, cá nhân, cộng đồng dân cư, người Việt Nam định cư ở nước ngoài được sở hữu nhà ở gắn liền với quyền sử dụng đất ở tại Việt Nam 2. Bộ phận Tiếp nhận và Trả kết quả cấp huyện hoặc cấp xã: Đối với Hộ gia đình, cá nhân, cộng đồng dân cư, người Việt Nam định cư ở nước ngoài được sở hữu nhà ở gắn liền với quyền sử dụng đất ở tại Việt Nam	- Phí cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất chi tiết tại Điểm 5, Mục I, Phụ biểu 1. - Lệ phí cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất chi tiết tại Điểm 2, Điểm 3, Mục II, Phụ biểu 1.	- Luật đất đai năm 2013; - Nghị định số 43/2014/NĐ-CP; - Nghị định số 01/2017/NĐ-CP; - Nghị định 148/2020/NĐ-CP; - Nghị định 104/2022/NĐ-CP ngày 21 tháng 12 năm 2022 của Chính phủ (Sau đây gọi tắt là Nghị định số 104/2022/NĐ-CP); - Nghị định 10/2023/NĐ-CP; - Thông tư số 24/2014/TT-BTNMT; - Thông tư số 33/2017/TT-BTNMT; - Thông tư số 88/2016/TTLT-BTNMT BTC ngày 22 tháng 6 năm 2016 của Bộ Tài nguyên và Môi trường - Bộ Tài Chính (Sau đây gọi tắt là Thông tư số 88/2016/TTLTTT-BTNMT-BTC); - Thông tư 09/2021/TT-BTNMT; - Thông tư 02/2023/TT-BTNMT; - Nghị quyết số 13/2020/NQ-HĐND; - Quyết định số 52/2020/QĐ-UBND; - Nghị quyết số 05/2023/NQ-HĐND.

TT	Tên thủ tục hành chính	Thời hạn giải quyết	Địa điểm thực hiện	Phí, lệ phí (đồng)	Căn cứ pháp lý
4	Đăng ký xác lập quyền sử dụng hạn chế thửa đất liền kề sau khi được cấp Giấy chứng nhận lần đầu và đăng ký thay đổi, chấm dứt quyền sử dụng hạn chế thửa đất liền kề	10 ngày làm việc (đối với các xã miền núi, thời hạn giải quyết được cộng thêm không quá 05 ngày)	1. Trung tâm Phục vụ HCC tỉnh Hải Dương: - Đối với Tổ chức trong nước, người Việt Nam định cư ở nước ngoài thực hiện dự án đầu tư, tổ chức nước ngoài, cá nhân nước ngoài, doanh nghiệp có vốn đầu tư nước ngoài thực hiện dự án đầu tư - Đối với Hộ gia đình, cá nhân, cộng đồng dân cư, người Việt Nam định cư ở nước ngoài được sở hữu nhà ở gắn liền với quyền sử dụng đất ở tại Việt Nam 2. Bộ phận Tiếp nhận và Trả kết quả cấp huyện hoặc cấp xã: Đối với Hộ gia đình, cá nhân, cộng đồng dân cư, người Việt Nam định cư ở nước ngoài được sở hữu nhà ở gắn liền với quyền sử dụng đất ở tại Việt Nam	- Phí cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất chi tiết tại Điểm 5, Mục I, Phụ biểu 1. - Lệ Phí đăng ký quy định cụ thể tại Điểm 2, Mục II, Phụ biểu 1	- Luật đất đai năm 2013; - Nghị định số 43/2014/NĐ-CP; - Nghị định số 01/2017/NĐ-CP; - Nghị định 148/2020/NĐ-CP; - Nghị định 10/2023/NĐ-CP; - Thông tư số 24/2014/TT-BTNMT; - Thông tư 09/2021/TT-BTNMT; - Thông tư 02/2023/TT-BTNMT; - Nghị quyết số 13/2020/NQ-HĐND; - Quyết định số 52/2020/QĐ-UBND; - Nghị quyết số 05/2023/NQ-HĐND.

TT	Tên thủ tục hành chính	Thời hạn giải quyết	Địa điểm thực hiện	Phí, lệ phí (đồng)	Căn cứ pháp lý
5	Cấp đổi Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất	* Đối với tổ chức: 07 ngày làm việc đối với trường hợp đơn lẻ; 20 ngày làm việc đối với trường hợp cấp đổi đồng loạt * Đối với hộ gia đình, cá nhân: 07 ngày làm việc đối với trường hợp đơn lẻ; Trường hợp cấp đổi đồng loạt cho nhiều người sử dụng đất: 30 ngày đối với trường hợp cấp đổi dưới 100 Giấy chứng nhận; 50 ngày đối với trường hợp cấp đổi từ 100 Giấy chứng nhận trở lên. (đối với các xã miền núi, thời hạn giải quyết được cộng thêm không quá 05 ngày)	1. Trung tâm Phục vụ HCC tỉnh Hải Dương: - Đối với Tổ chức trong nước, người Việt Nam định cư ở nước ngoài thực hiện dự án đầu tư, tổ chức nước ngoài, cá nhân nước ngoài, doanh nghiệp có vốn đầu tư nước ngoài thực hiện dự án đầu tư - Đối với Hộ gia đình, cá nhân, cộng đồng dân cư, người Việt Nam định cư ở nước ngoài được sở hữu nhà ở gắn liền với quyền sử dụng đất ở tại Việt Nam 2. Bộ phận Tiếp nhận và Trả kết quả cấp huyện hoặc cấp xã: Đối với Hộ gia đình, cá nhân, cộng đồng dân cư, người Việt Nam định cư ở nước ngoài được sở hữu nhà ở gắn liền với quyền sử dụng đất ở tại Việt Nam	- Phí cấp Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất chi tiết tại Điểm 4, Mục I, Phụ biểu 1. - Lệ phí cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất chi tiết tại Điểm 2, Điểm 3, Mục II, Phụ biểu 1.	- Luật đất đai năm 2013; - Nghị định số 43/2014/NĐ-CP; - Nghị định số 01/2017/NĐ-CP; - Nghị định 148/2020/NĐ-CP; - Nghị định 10/2023/NĐ-CP; - Thông tư số 24/2014/TT-BTNMT; - Thông tư số 33/2017/TT-BTNMT; - Thông tư 02/2023/TT-BTNMT; - Nghị quyết số 13/2020/NQ-HĐND; - Quyết định số 52/2020/QĐ-UBND; - Nghị quyết số 05/2023/NQ-HĐND.

TT	Tên thủ tục hành chính	Thời hạn giải quyết	Địa điểm thực hiện	Phí, lệ phí (đồng)	Căn cứ pháp lý
6	Đăng ký và cấp Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất lần đầu	20 ngày làm việc (đối với các xã miền núi, thời hạn giải quyết được cộng thêm không quá 05 ngày)	1. Trung tâm Phục vụ HCC tỉnh Hải Dương: đôi với Tổ chức trong nước, người Việt Nam định cư ở nước ngoài thực hiện dự án đầu tư, tổ chức nước ngoài, cá nhân nước ngoài, doanh nghiệp có vốn đầu tư nước ngoài thực hiện dự án đầu tư 2. Bộ phận Tiếp nhận và Trả kết quả cấp huyện hoặc cấp xã: Đôi với Hộ gia đình, cá nhân, cộng đồng dân cư, người Việt Nam định cư ở nước ngoài được sở hữu nhà ở gắn liền với quyền sử dụng đất ở tại Việt Nam	- Phí thẩm định hồ sơ cấp Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất chi tiết tại Tiết 1.2 Điểm 1; Tiết 2.2, Điểm 2; Điểm 3 Mục I, Phụ biểu 1. - Lệ phí cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất chi tiết tại Điểm 1, Điểm 3, Mục II, Phụ biểu 1.	- Nghị định số 43/2014/NĐ-CP; - Nghị định số 01/2017/NĐ-CP; - Nghị định 148/2020/NĐ-CP; - Nghị định 10/2023/NĐ-CP; - Thông tư số 23/2014/TT-BTNMT ngày 19/5/2014 của Bộ Tài nguyên và Môi trường (Sau đây gọi tắt là Thông tư số 23/2014/TT-BTNMT); - Thông tư số 24/2014/TT-BTNMT; - Thông tư số 02/2015/TT-BTNMT; - Thông tư số 88/2016/TTLT-BTNMT BTC; - Thông tư số 33/2017/TT-BTNMT; - Thông tư số 85/2019/TT-BTC ngày 29/11/2019 của Bộ Tài chính (Sau đây gọi tắt là Thông tư số 85/2019/TT-BTC); - Thông tư 02/2023/TT-BTNMT; - Nghị quyết số 13/2020/NQ-HĐND ngày 24/12/2020 của Hội đồng nhân dân tỉnh Hải Dương (Sau đây gọi tắt là Nghị quyết số 13/2020/NQ-HĐND); - Quyết định số 52/2020/QĐ-UBND; - Nghị quyết số 05/2023/NQ-HĐND.

TT	Tên thủ tục hành chính	Thời hạn giải quyết	Địa điểm thực hiện	Phí, lệ phí (đồng)	Căn cứ pháp lý
7	Cấp Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất cho người đã đăng ký quyền sử dụng đất lần đầu	15 ngày làm việc (đối với các xã miền núi, thời hạn giải quyết được cộng thêm không quá 05 ngày)	1. Trung tâm Phục vụ HCC tỉnh Hải Dương: Đối với Tổ chức trong nước, người Việt Nam định cư ở nước ngoài thực hiện dự án đầu tư, tổ chức nước ngoài, cá nhân nước ngoài, doanh nghiệp có vốn đầu tư nước ngoài thực hiện dự án đầu tư 2. Bộ phận Tiếp nhận và Trả kết quả cấp huyện hoặc cấp xã: Đối với Hộ gia đình, cá nhân, cộng đồng dân cư, người Việt Nam định cư ở nước ngoài được sở hữu nhà ở gắn liền với quyền sử dụng đất ở tại Việt Nam	- Phí thẩm định hồ sơ cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất chi tiết tại Tiết 1.2 Điểm 1; Tiết 2.2, Điểm 2; Điểm 3 Mục I, Phụ biểu 1. - Lệ phí cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất chi tiết tại Điểm 1, Điểm 3, Mục II, Phụ biểu 1.	- Thông tư số 23/2014/TT-BTNMT; - Thông tư số 24/2014/TT-BTNMT; - Thông tư số 02/2015/TT-BTNMT ngày 27/01/2015; - Thông tư số 88/2016/TTLT-BTC-BTNMT; - Thông tư số 33/2017/TT-BTNMT; - Thông tư 09/2021/TT-BTNMT; - Thông tư số 85/2019/TT-BTC; - Thông tư 02/2023/TT-BTNMT; - Nghị quyết số 13/2020/NQ-HĐND; - Quyết định số 52/2020/QĐ-UBND; - Nghị quyết số 05/2023/NQ-HĐND.

TT	Tên thủ tục hành chính	Thời hạn giải quyết	Địa điểm thực hiện	Phí, lệ phí (đồng)	Căn cứ pháp lý
8	Đăng ký, cấp Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất lần đầu đối với tài sản gắn liền với đất mà chủ sở hữu tài sản không đồng thời là người sử dụng đất	15 ngày làm việc (đối với các xã miền núi, thời hạn giải quyết được cộng thêm không quá 05 ngày)	1. Trung tâm Phục vụ HCC tỉnh Hải Dương: Đối với Tổ chức trong nước, người Việt Nam định cư ở nước ngoài thực hiện dự án đầu tư, tổ chức nước ngoài, cá nhân nước ngoài, doanh nghiệp có vốn đầu tư nước ngoài thực hiện dự án đầu tư 2. Bộ phận Tiếp nhận và Trả kết quả cấp huyện hoặc cấp xã: Đối với Hộ gia đình, cá nhân, cộng đồng dân cư, người Việt Nam định cư ở nước ngoài được sở hữu nhà ở gắn liền với quyền sử dụng đất ở tại Việt Nam	- Phí thẩm định hồ sơ cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất chi tiết tại Điểm 3, Mục I, Phụ biểu 1. - Lệ phí cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất chi tiết tại Điểm 3, Mục II, Phụ biểu 1.	- Luật số đất đai năm 2013; - Nghị định số 43/2014/NĐ-CP; - Nghị định số 01/2017/NĐ-CP; - Nghị định 148/2020/NĐ-CP; - Nghị định 10/2023/NĐ-CP; - Thông tư số 23/2014/TT-BTNMT; - Thông tư số 24/2014/TT-BTNMT; - Thông tư số 02/2015/TT-BTNMT; - Thông tư số 88/2016/TTLT-BTC-BTNMT; - Thông tư số 85/2019/TT-BTC; - Thông tư 02/2023/TT-BTNMT; - Nghị quyết số 13/2020/NQ-HĐND; - Quyết định số 52/2020/QĐ-UBND; - Nghị quyết số 05/2023/NQ-HĐND.

TT	Tên thủ tục hành chính	Thời hạn giải quyết	Địa điểm thực hiện	Phí, lệ phí (đồng)	Căn cứ pháp lý
9	Đăng ký thay đổi tài sản gắn liền với đất vào Giấy chứng nhận đã cấp	15 ngày làm việc (đối với các xã miền núi, thời hạn giải quyết được cộng thêm không quá 05 ngày)	1. Trung tâm Phục vụ HCC tỉnh Hải Dương: Đối với Tổ chức trong nước, người Việt Nam định cư ở nước ngoài thực hiện dự án đầu tư, tổ chức nước ngoài, cá nhân nước ngoài, doanh nghiệp có vốn đầu tư nước ngoài thực hiện dự án đầu tư 2. Bộ phận Tiếp nhận và Trả kết quả cấp huyện hoặc cấp xã: Đối với Hộ gia đình, cá nhân, cộng đồng dân cư, người Việt Nam định cư ở nước ngoài được sở hữu nhà ở gắn liền với quyền sử dụng đất ở tại Việt Nam	- Phí cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất chi tiết tại Điểm 3, Mục I, Phụ biểu 1. - Lệ phí cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất chi tiết tại Điểm 3, Mục II, Phụ biểu 1.	- Luật đất đai năm 2013; - Nghị định số 43/2014/NĐ-CP; - Nghị định số 01/2017/NĐ-CP; - Nghị định 148/2020/NĐ-CP; - Nghị định 10/2023/NĐ-CP; - Thông tư số 23/2014/TT-BTNMT; - Thông tư số 24/2014/TT-BTNMT; - Thông tư số 02/2015/TT-BTNMT; - Thông tư số 88/2016/TTLT-BTC-BTNMT; - Thông tư số 33/2017/TT-BTNMT; - Thông tư 09/2021/TT-BTNMT; - Thông tư số 85/2019/TT-BTC; - Thông tư 02/2023/TT-BTNMT; - Nghị quyết số 13/2020/NQ-HĐND; - Quyết định số 52/2020/QĐ-UBND; - Nghị quyết số 05/2023/NQ-HĐND.

TT	Tên thủ tục hành chính	Thời hạn giải quyết	Địa điểm thực hiện	Phí, lệ phí (đồng)	Căn cứ pháp lý
10	Đăng ký, cấp Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất đối với trường hợp đã chuyển quyền sử dụng đất trước ngày 01 tháng 7 năm 2014 mà bên chuyển quyền đã được cấp Giấy chứng nhận nhưng chưa thực hiện thủ tục chuyển quyền theo quy định.	10 ngày làm việc (đối với các xã miền núi, thời hạn giải quyết được cộng thêm không quá 05 ngày)	1. Trung tâm Phục vụ HCC tỉnh Hải Dương: - Đối với Tổ chức trong nước, người Việt Nam định cư ở nước ngoài thực hiện dự án đầu tư, tổ chức nước ngoài, cá nhân nước ngoài, doanh nghiệp có vốn đầu tư nước ngoài thực hiện dự án đầu tư - Đối với Hộ gia đình, cá nhân, cộng đồng dân cư, người Việt Nam định cư ở nước ngoài được sở hữu nhà ở gắn liền với quyền sử dụng đất ở tại Việt Nam 2. Bộ phận Tiếp nhận và Trả kết quả cấp huyện hoặc cấp xã: Đối với Hộ gia đình, cá nhân, cộng đồng dân cư, người Việt Nam định cư ở nước ngoài được sở hữu nhà ở gắn liền với quyền sử dụng đất ở tại Việt Nam	- Phí cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất chi tiết tại Điểm 5, Mục I, Phụ biểu 1. - Lệ phí cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất chi tiết tại Điểm 2, Điểm 3, Mục II, Phụ biểu 1.	- Luật đất đai năm 2013; - Nghị định số 43/2014/NĐ-CP; - Nghị định số 01/2017/NĐ-CP; - Nghị định 148/2020/NĐ-CP; - Nghị định 10/2023/NĐ-CP; - Thông tư số 23/2014/TT-BTNMT; - Thông tư số 24/2014/TT-BTNMT; - Thông tư số 02/2015/TT-BTNMT; - Thông tư số 88/2016/TTLT-BTNMT-BTC; - Thông tư số 85/2019/TT-BTC; - Thông tư 09/2021/TT-BTNMT; - Thông tư 02/2023/TT-BTNMT; - Nghị quyết số 13/2020/NQ-HĐND; - Quyết định số 52/2020/QĐ-UBND; - Nghị quyết số 05/2023/NQ-HĐND.

TT	Tên thủ tục hành chính	Thời hạn giải quyết	Địa điểm thực hiện	Phí, lệ phí (đồng)	Căn cứ pháp lý
11	Đăng ký biến động quyền sử dụng đất, quyền sở hữu tài sản gắn liền với đất trong các trường hợp chuyển đổi, chuyển nhượng, cho thuê, cho thuê lại, thừa kế, tặng cho, góp vốn bằng quyền sử dụng đất, quyền sở hữu tài sản gắn liền với đất; chuyển quyền sử dụng đất, quyền sở hữu tài sản gắn liền với đất của vợ hoặc chồng thành của chung vợ và chồng; tăng thêm diện tích do nhận chuyển	08 ngày làm đối với trường hợp chuyển đổi, chuyển nhượng, thừa kế, tặng cho, góp vốn bằng quyền sử dụng đất, quyền sở hữu tài sản gắn liền với đất mà bên góp vốn chuyển toàn bộ quyền sử dụng đất, quyền sở hữu nhà ở và tài sản gắn liền với đất cho bên nhận góp vốn mà xác nhận nội dung biến động vào GCN đã cấp. 10 ngày làm việc đối với trường hợp chuyển đổi, chuyển nhượng, thừa kế, tặng cho, góp vốn bằng quyền sử dụng đất, quyền sở hữu tài sản gắn liền với đất mà bên góp vốn chuyển toàn bộ quyền sử dụng đất, quyền sở hữu nhà ở và tài sản gắn liền với đất cho bên nhận góp vốn mà cấp mới GCN 03 ngày làm việc đối với trường hợp cho thuê, cho thuê lại quyền sử dụng đất, quyền sở hữu tài sản gắn liền với đất. 05 ngày làm việc đối với trường hợp chuyển quyền sử dụng đất, quyền sở hữu tài sản gắn liền với đất của vợ hoặc chồng thành của chung vợ và chồng. Trường hợp người sử dụng đất chết trước khi nhận giấy chứng nhận, thời hạn giải quyết được cộng thêm không quá 05 ngày, không kể thời	1. Trung tâm Phục vụ HCC tỉnh Hải Dương: - Đối với Tổ chức trong nước, người Việt Nam định cư ở nước ngoài thực hiện dự án đầu tư, tổ chức nước ngoài, cá nhân nước ngoài, doanh nghiệp có vốn đầu tư nước ngoài thực hiện dự án đầu tư - Đối với Hộ gia đình, cá nhân, cộng đồng dân cư, người Việt Nam định cư ở nước ngoài được sở hữu nhà ở gắn liền với quyền sử dụng đất ở tại Việt Nam 2. Bộ phận Tiếp nhận và Trả kết quả cấp huyện hoặc cấp xã: Đối với Hộ gia đình, cá nhân, cộng đồng dân cư, người Việt Nam định cư ở nước ngoài được sở hữu	- Phí cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất chi tiết tại Điểm 5, Mục I, Phụ biểu 1. - Lệ phí cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất chi tiết tại Điểm 2, Điểm 3, Mục II, Phụ biểu 1.	- Luật đất đai năm 2013; - Nghị định số 43/2014/NĐ-CP; - Nghị định số 01/2017/NĐ-CP; - Nghị định 148/2020/NĐ-CP; - Nghị định 10/2023/NĐ-CP; - Thông tư số 23/2014/TT-BTNMT; - Thông tư số 24/2014/TT-BTNMT; - Thông tư số 02/2015/TT-BTNMT; - Thông tư số 33/2017/TT-BTNMT; - Thông tư số 88/2016/TTLT-BTNMT-BTC; - Thông tư số 85/2019/TT-BTC; - Thông tư 09/2021/TT-BTNMT; - Thông tư 02/2023/TT-BTNMT; - Nghị quyết số 13/2020/NQ-HĐND; - Quyết định số

	nhượng, thừa kế, tặng cho quyền sử dụng đất đã có Giấy chứng nhận	gian giải quyết thừa kế theo quy định của pháp luật về thừa kế. đối với các xã miền núi, thời hạn giải quyết được cộng thêm không quá 05 ngày)	nhà ở gắn liền với quyền sử dụng đất ở tại Việt Nam		52/2020/QĐ-UBND; - Nghị quyết số 05/2023/NQ-HĐND.
--	---	--	---	--	--

TT	Tên thủ tục hành chính	Thời hạn giải quyết	Địa điểm thực hiện	Phí, lệ phí (đồng)	Căn cứ pháp lý
12	Bán hoặc góp vốn bằng tài sản gắn liền với đất thuê của Nhà nước theo hình thức thuê đất trả tiền hàng năm.	30 ngày làm việc (đối với các xã miền núi, thời hạn giải quyết được cộng thêm không quá 05 ngày)	1. Trung tâm Phục vụ HCC tỉnh Hải Dương: Đối với Tổ chức trong nước, người Việt Nam định cư ở nước ngoài thực hiện dự án đầu tư, tổ chức nước ngoài, cá nhân nước ngoài, doanh nghiệp có vốn đầu tư nước ngoài thực hiện dự án đầu tư; 2. Bộ phận Tiếp nhận và Trả kết quả cấp huyện hoặc cấp xã: Đối với Hộ kinh doanh, cá nhân, cộng đồng dân cư, người Việt Nam định cư ở nước ngoài được sở hữu nhà ở gắn liền với quyền sử dụng đất ở tại Việt Nam	- Phí cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất chi tiết tại Điểm 1, Điểm 2, Mục I, Phụ biểu 1. - Lệ phí cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất chi tiết tại Điểm 1; Mục II, Phụ biểu 1	- Luật đất đai năm 2013; - Nghị định số 43/2014/NĐ-CP; - Nghị định số 01/2017/NĐ-CP; - Nghị định 148/2020/NĐ-CP; - Nghị định 10/2023/NĐ-CP; - Thông tư số 23/2014/TT-BTNMT; - Thông tư số 24/2014/TT-BTNMT; - Thông tư số 88/2016/TTLT-BTNMT-BTC; - Thông tư số 85/2019/TT-BTC; - Thông tư 02/2023/TT-BTNMT; - Nghị quyết số 13/2020/NQ-HĐND; - Quyết định số 52/2020/QĐ-UBND; - Nghị quyết số 05/2023/NQ-HĐND.

TT	Tên thủ tục hành chính	Thời hạn giải quyết	Địa điểm thực hiện	Phí, lệ phí (đồng)	Căn cứ pháp lý
13	Đăng ký biến động quyền sử dụng đất, quyền sở hữu tài sản gắn liền với đất trong các trường hợp giải quyết tranh chấp, khiếu nại, tố cáo về đất đai; xử lý nợ hợp đồng thế chấp, góp vốn; kê biên, đấu giá quyền sử dụng đất, tài sản gắn liền với đất để thi hành án; chia, tách, hợp nhất, sáp nhập tổ chức; thỏa thuận hợp nhất hoặc phân chia quyền sử dụng đất, tài sản gắn liền với đất của hộ gia đình, của vợ và chồng, của nhóm người sử dụng đất; đăng ký biến động đối với trường hợp hộ gia đình, cá nhân đưa quyền sử dụng đất vào doanh nghiệp	10 ngày làm việc (đối với các xã miền núi, thời hạn giải quyết được cộng thêm không quá 05 ngày)	1. Trung tâm Phục vụ HCC tỉnh Hải Dương: - Đối với Tổ chức trong nước, người Việt Nam định cư ở nước ngoài thực hiện dự án đầu tư, tổ chức nước ngoài, cá nhân nước ngoài, doanh nghiệp có vốn đầu tư nước ngoài thực hiện dự án đầu tư - Đối với Hộ gia đình, cá nhân, cộng đồng dân cư, người Việt Nam định cư ở nước ngoài được sở hữu nhà ở gắn liền với quyền sử dụng đất ở tại Việt Nam 2. Bộ phận Tiếp nhận và Trả kết quả cấp huyện hoặc cấp xã: Đối với Hộ gia đình, cá nhân, cộng đồng dân cư, người Việt Nam định cư ở nước ngoài được sở hữu nhà ở gắn liền với quyền sử dụng đất ở tại Việt Nam	- Lệ phí cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất chi tiết tại Điểm 2; Điểm 3, Mục II, Phụ biểu 1.	- Luật đất đai năm 2013; - Nghị định số 43/2014/NĐ-CP; - Nghị định số 01/2017/NĐ-CP; - Nghị định 148/2020/NĐ-CP; - Nghị định 104/2022/NĐ-CP; - Nghị định 10/2023/NĐ-CP; - Thông tư số 23/2014/TT-BTNMT; - Thông tư số 24/2014/TT-BTNMT; - Thông tư số 02/2015/TT-BTNMT; - Thông tư số 33/2017/TT-BTNMT; - Thông tư số 88/2016/TTLT-BTNMT-BTC; - Thông tư số 85/2019/TT-BTC; - Thông tư 09/2021/TT-BTNMT; - Thông tư 02/2023/TT-BTNMT; - Nghị quyết số 13/2020/NQ-HĐND; - Quyết định số 52/2020/QĐ-UBND; - Nghị quyết số 05/2023/NQ-HĐND.

TT	Tên thủ tục hành chính	Thời hạn giải quyết	Địa điểm thực hiện	Phí, lệ phí (đồng)	Căn cứ pháp lý
14	Đăng ký biến động đối với trường hợp chuyển từ hình thức thuê đất trả tiền hàng năm sang thuê đất trả tiền một lần cho cả thời hạn thuê hoặc từ giao đất không thu tiền sử dụng đất sang hình thức thuê đất hoặc từ thuê đất sang giao đất có thu tiền sử dụng đất	30 ngày làm (đối với các xã miền núi, thời hạn giải quyết được cộng thêm không quá 05 ngày)	1. Trung tâm Phục vụ HCC tỉnh Hải Dương: Đối với Tổ chức trong nước, người Việt Nam định cư ở nước ngoài thực hiện dự án đầu tư, tổ chức nước ngoài, cá nhân nước ngoài, doanh nghiệp có vốn đầu tư nước ngoài thực hiện dự án đầu tư 2. Bộ phận Tiếp nhận và Trả kết quả cấp huyện hoặc cấp xã: Đối với Hộ gia đình, cá nhân, cộng đồng dân cư, người Việt Nam định cư ở nước ngoài được sở hữu nhà ở gắn liền với quyền sử dụng đất ở tại Việt Nam	- Phí cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất chi tiết tại Điểm 5, Mục I, Phụ biểu 1. - Lệ phí cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất chi tiết tại Điểm 2; Mục II, Phụ biểu 1.	- Luật đất đai năm 2013; - Nghị định số 43/2014/NĐ-CP; - Nghị định số 01/2017/NĐ-CP; - Nghị định 148/2020/NĐ-CP; - Nghị định 10/2023/NĐ-CP; - Thông tư số 23/2014/TT-BTNMT; - Thông tư số 24/2014/TT-BTNMT; - Thông tư số 88/2016/TTLT-BTNMT-BTC; - Thông tư số 85/2019/TT-BTC; - Thông tư 09/2021/TT-BTNMT; - Thông tư 02/2023/TT-BTNMT; - Nghị quyết số 13/2020/NQ-HĐND; - Quyết định số 52/2020/QĐ-UBND.

TT	Tên thủ tục hành chính	Thời hạn giải quyết	Địa điểm thực hiện	Phí, lệ phí (đồng)	Căn cứ pháp lý
15	Đăng ký huyện mục đích sử dụng đất nông nghiệp phải xin phép cơ quan nhà nước có thẩm quyền.	07 ngày làm việc (đối với các xã miền núi, thời hạn giải quyết được cộng thêm không quá 05 ngày)	1. Trung tâm Phục vụ HCC tỉnh Hải Dương: - Đối với Tổ chức trong nước, người Việt Nam định cư ở nước ngoài thực hiện dự án đầu tư, tổ chức nước ngoài, cá nhân nước ngoài, doanh nghiệp có vốn đầu tư nước ngoài thực hiện dự án đầu tư - Đối với Hộ gia đình, cá nhân, cộng đồng dân cư, người Việt Nam định cư ở nước ngoài được sở hữu nhà ở gắn liền với quyền sử dụng đất ở tại Việt Nam 2. Bộ phận Tiếp nhận và Trả kết quả cấp huyện hoặc cấp xã: Đối với Hộ gia đình, cá nhân, cộng đồng dân cư, người Việt Nam định cư ở nước ngoài được sở hữu nhà ở gắn liền với quyền sử dụng đất ở tại Việt Nam	- Phí cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất chi tiết tại Điểm 5, Mục I, Phụ biểu 1. - Lệ phí cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất chi tiết tại Điểm 2; Mục II, Phụ biểu 1.	- Luật đất đai năm 2013; - Nghị định số 43/2014/NĐ-CP; - Nghị định số 01/2017/NĐ-CP; - Nghị định 148/2020/NĐ-CP; - Nghị định 10/2023/NĐ-CP; - Thông tư số 23/2014/TT-BTNMT; - Thông tư số 24/2014/TT-BTNMT; - Thông tư số 02/2015/TT-BTNMT; - Thông tư số 85/2019/TT-BTC; - Thông tư 09/2021/TT-BTNMT; - Thông tư 02/2023/TT-BTNMT; - Nghị quyết số 13/2020/NQ-HĐND; - Quyết định số 52/2020/QĐ-UBND; - Nghị quyết số 05/2023/NQ-HĐND.

TT	Tên thủ tục hành chính	Thời hạn giải quyết	Địa điểm thực hiện	Phí, lệ phí (đồng)	Căn cứ pháp lý
16	Xác nhận tiếp tục sử dụng đất nông nghiệp của hộ gia đình, cá nhân khi hết hạn sử dụng đất đối với trường hợp có nhu cầu	05 ngày làm việc (đối với các xã miền núi thì thời hạn trên được tăng thêm không quá 05 ngày).	1. Trung tâm Phục vụ HCC tỉnh Hải Dương. 2. Bộ phận Tiếp nhận và Trả kết quả cấp huyện hoặc cấp xã.	- Lệ phí cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất chi tiết tại Điểm 2; Mục II, Phụ biểu 1.	- Luật đất đai năm 2013; - Nghị định số 43/2014/NĐ-CP; - Nghị định số 01/2017/NĐ-CP; - Nghị định 148/2020/NĐ-CP; - Nghị định 10/2023/NĐ-CP; - Thông tư số 24/2014/TT-BTNMT; - Thông tư số 33/2017/TT-BTNMT; - Thông tư 09/2021/TT-BTNMT; - Thông tư 02/2023/TT-BTNMT; - Nghị quyết số 13/2020/NQ-HĐND;

TT	Tên thủ tục hành chính	Thời hạn giải quyết	Địa điểm thực hiện	Phí, lệ phí (đồng)	Căn cứ pháp lý
17	Đăng ký đất đai lần đầu đối với trường hợp được Nhà nước giao đất để quản lý	15 ngày làm việc (đối với các xã miền núi, thời hạn giải quyết được cộng thêm không quá 05 ngày)	1. Trung tâm Phục vụ HCC tỉnh Hải Dương: Đối với Ủy ban nhân dân tỉnh; Ủy ban nhân dân xã, phường, thị trấn; Tổ chức được giao quản lý công trình công cộng; Tổ chức kinh tế được giao quản lý diện tích đất để thực hiện dự án đầu tư theo hình thức xây dựng - chuyển giao và các hình thức khác theo quy định của pháp luật đầu tư; Tổ chức được giao quản lý đất có mặt nước của các sông và đất có mặt nước chuyên dùng; Tổ chức được giao quản lý quỹ đất đã thu hồi theo quyết định của cơ quan Nhà nước có thẩm quyền thu hồi 2. Bộ phận Tiếp nhận và Trả kết quả cấp huyện hoặc cấp xã: Đối với Cộng đồng dân cư được giao đất quản lý	Không quy định	- Luật đất đai năm 2013; - Nghị định số 43/2014/NĐ-CP; - Nghị định số 01/2017/NĐ-CP; - Nghị định 10/2023/NĐ-CP; - Thông tư số 24/2014/TT-BTNMT; - Thông tư 02/2023/TT-BTNMT; - Thông tư số 33/2017/TT-BTNMT; - Thông tư 09/2021/TT-BTNMT; - Quyết định số 52/2020/QĐ-UBND.

TT	Tên thủ tục hành chính	Thời hạn giải quyết	Địa điểm thực hiện	Phí, lệ phí (đồng)	Căn cứ pháp lý
18	Thu hồi Giấy chứng nhận đã cấp không đúng quy định của pháp luật đất đai do người sử dụng đất, chủ sở hữu tài sản gắn liền với đất phát hiện	Không quy định	1. Trung tâm Phục vụ HCC tỉnh Hải Dương: - Đối với Tổ chức trong nước, người Việt Nam định cư ở nước ngoài thực hiện dự án đầu tư, tổ chức nước ngoài, cá nhân nước ngoài, doanh nghiệp có vốn đầu tư nước ngoài thực hiện dự án đầu tư - Đối với Hộ gia đình, cá nhân, cộng đồng dân cư, người Việt Nam định cư ở nước ngoài được sở hữu nhà ở gắn liền với quyền sử dụng đất ở tại Việt Nam 2. Bộ phận Tiếp nhận và Trả kết quả cấp huyện hoặc cấp xã: Đối với Hộ gia đình, cá nhân, cộng đồng dân cư, người Việt Nam định cư ở nước ngoài được sở hữu nhà ở gắn liền với quyền sử dụng đất ở tại Việt Nam	Không quy định	- Luật đất đai năm 2013; - Nghị định số 43/2014/NĐ-CP; - Nghị định số 01/2017/NĐ-CP; - Nghị định 148/2020/NĐ-CP; - Nghị định 10/2023/NĐ-CP; - Thông tư số 23/2014/TT-BTNMT; - Thông tư số 24/2014/TT-BTNMT; - Thông tư 09/2021/TT-BTNMT. - Thông tư 02/2023/TT-BTNMT.